TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HSST
Ngày: 14/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Kim Em;

Ông Ngô Hữu Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tú - Kiểm sát viên

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 188/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 148/5 đường T, Phường Q, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và con bà Trần Ngọc T, sinh năm 1958; chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 20/5/2020, bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng (QĐ 129/QĐ-TA) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: Ngày 09/10/2013, bị Công an quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (QĐ 17/QĐ-XPVPHC). Chấp hành xong ngày 15/10/2013. Ngày 23/4/2014, bị Công an quận P, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (QĐ 17/QĐ-XPVPHC). Chấp hành xong ngày 23/4/2014. Ngày 03/7/1999, bị Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân". (Bản án số 98/HSST). Đã nộp xong án phí theo quy định. Ngày 27/4/2000, bị Tòa án nhân dân quận T, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân" (Bản án số 35/HSST). Chấp hành xong ngày 24/12/2000. Đã nộp xong án phí theo quy định. Ngày 06/5/2002, bị Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 135/HSST). Chấp hành xong ngày 23/6/2003. Qua xác minh: Chi cục

Thi hành án dân sự huyện B chưa nhận được Bản án 135/HSST của TAND Huyện B. Bị can H chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên, tài sản trộm cắp theo Bản án có giá trị 500.000 đồng nên căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, Nguyễn Trọng H đương nhiên được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020. (có mặt)

- *Bị hại:* Ông Nguyễn D, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 451/9A X, Phường 26, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Trương Thị L; địa chỉ: Ấp 1, xã BH huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. 2.Công ty TNHH MTV V; địa chỉ: 18 đường số 3, Khu công nghiệp M, phường HP, thành phố TD, tỉnh B. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Tuấn L, sinh năm 1977; địa chỉ: B6-7 Chung cư Tr, Quốc lộ K, Phường 26, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3. Bà Trần Ngọc T, sinh năm 1958; địa chỉ: 148/5 đường T, Phường Q, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 27/5/2020, bị cáo Nguyễn Trọng H điều khiển xe máy hiệu Wave màu xanh, biển số 51N3-5713 chở Huỳnh Thúy D từ Quận T qua Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh chơi. Khi đi đến trước tiệm thuốc tây MN, địa chỉ: số 286 Ht, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, H phát hiện trên xe máy hiệu S, biển số 59X2-38356 của ông Nguyễn D (nhân viên giao hàng của Công ty V) đang đậu, có 02 thùng carton màu nâu (bên trong có chứa 105 hộp thuốc Vismedeye drops 0,3 ml B/20) nên nảy sinh ý định trộm cắp 02 thùng carton. Quan sát thấy không có người trông coi, H dừng xe, bước xuống, lúc này D lên ngồi ở vị trí điều khiển xe. H đi bộ đến chỗ xe máy biển số 59X2-1234, dùng 02 tay lấy trộm 02 thùng carton đang để trên xe, nhanh chóng ôm 02 thùng carton lên xe máy, ngồi sau D. H kêu D điều khiển xe máy chạy đi. D quay lại, thấy H đang ôm 02 thùng carton, D biết H vừa lấy trộm tài sản của người khác nên điều khiển xe máy chở H cùng tài sản trộm cắp được về Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh để tẩu thoát. Khi qua cầu T1(thuộc địa phận Quận T), D đưa H điều khiển xe, D ngồi sau giữ 01 thùng carton, 01 thùng carton còn lại H để ở ba ga trước của xe. Lúc này, D mở thùng carton ra xem, phát hiện bên trong có nhiều hộp thuốc tây. Khi đến đầu đường TV, H dừng xe, kêu D tự đi bộ vào khách sạn Phương Vi. H mở 02 thùng carton ra kiểm tra, phát hiện bên trong có nhiều hộp thuốc tây. H điều khiển xe máy biển số 51N3 – 5713 chở 02 thùng carton đựng thuốc tây vừa trộm được đi tìm nơi bán. Khi đến sau nhà số 50 BHH, phường T, Quận Y, Thành phố Hồ Chí

Minh, H bán số thuốc tây vừa trộm cắp được cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 120.000 đồng/1 hộp, tổng là 104 hộp (do người mua tự đếm) được 12.480.000 đồng. Số tiền này, H mua ma túy mang về khách sạn Phương Vi cùng D sử dụng và tiêu xài cá nhân, còn 4.000.000 đồng bị công an thu giữ.

Bị mất trộm tài sản, ông Nguyễn D đến Cơ quan công an trình báo. Qua truy xét, Cơ quan CSĐT Công an quận 7 phát hiện Nguyễn Trọng H và Huỳnh Thúy D, đưa về trụ sở làm rõ, xử lý.

Theo kết luận định giá tài sản số 180/KL-HĐĐGTTHS ngày 22/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, tại thời điểm bị chiếm đoạt 105 hộp thuốc Vismedeye drops 0,3ml B/20 có giá trị 21.419.265 đồng

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng H và Huỳnh Thúy D thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản cáo trạng số 122/CT-VKSQ7 ngày 16/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên xử bị cáo H phạm tội "Trộm cắp tài sản".
- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của mình phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt ở trên, không tự bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bà Tuyết,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận 7, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực

hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa kết hợp các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ xét có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Trọng H cùng với Huỳnh Thúy D đồng phạm thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Tài sản bị chiếm đoạt là 105 hộp thuốc Vismedeye drops 0,3ml B/20 có giá trị 21.419.265 đồng. Hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

Bị cáo phạm tội do tham lam tư lợi, lười nhác lao động và đồng thời bị cáo là người có nhân thân xấu. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xem xét đến nhân thân của bị cáo để xử lý bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo H và Huỳnh Thúy D; hành vi tiêu thụ tài sản do bị cáo H, D trộm cắp được mà có của đối tượng (chưa rõ lai lịch), Cơ quan CSĐT Công an Quận 7 tiếp tục điều tra làm rõ, điều tra được xử lý sau.

Đối với Huỳnh Thúy D đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an quận 7 đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với Huỳnh Thúy D. Ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được, xử lý sau.

[5] Xử lý vật chứng vụ án:

- 105 hộp thuốc Vismedeye drops 0,3ml B/20, là tài sản bị chiếm đoạt. Theo kết luận định giá tài sản số 180/KL-HĐĐGTTHS ngày 22/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, tại thời điểm bị chiếm đoạt 105 hộp thuốc Vismedeye drops 0,3ml B/20 có giá trị 21.419.265 đồng. Bà Trần Ngọc T (mẹ bị cáo Nguyễn Trọng H) đã đưa cho D 10.000.000 đồng để chuộc lại số thuốc trên, giao cho Cơ quan CSĐT Công an quận 7. Cơ quan CSĐT Công an quận 7 đã trả lại cho người bị hại là có căn cứ nên không xét.

- Thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng H:

+ Số tiền 4.000.000 đồng là tiền còn lại sau khi bị cáo H bán số thuốc tây trộm cắp mà có được. Xét số tiền này do phạm tội mà có nên tịch thu sung Công quỹ Nhà nước.

+ 01 xe máy hiệu Wave màu xanh, biển số 51N3-5713, là phương tiện bị cáo H và Huỳnh Thúy Dsử dụng để đi trộm cắp tài sản. Bị cáo H khai nhận: chiếc xe trên, H mua của 01 người không rõ lai lịch với giá 2.000.000 đồng. Qua xác minh: Xe do bà Trương Thị L (Nơi cư trú: Ấp 1, xã BH huyện B,

Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Hiện tại, bà L đã bỏ địa phương đi đâu không rõ. Cơ quan CSĐT Công an quận 7 đã đăng báo tìm chủ sở hữu. Xét cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu một thời gian nếu không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 Core, màu đen. Bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên tịch thu sung Công quỹ Nhà nước.

+ 01 đôi dép, 01 nón bảo hiểm, là trang phục bị cáo H mặc khi trộm cắp tài sản. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của Huỳnh Thúy D:

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh trắng. Do Huỳnh Thúy D đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan CSĐT Công an Quận 7 đã ra Quyết định truy nã đối với D, nên tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại trên khi nào bắt được D xử lý sau

+ 01 nón bảo hiểm, 01 quần jean, là trang phục D mặc khi trộm cắp tài sản. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra ông Đỗ Tuấn L là người đại diện Công ty V đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác và ông Nguyễn D cũng không yêu cầu bồi thường gì khác, tại phiên tòa hôm nay vắng mặt nên không xét.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng bà Trần Ngọc T (mẹ bị cáo H) sử dụng để chuộc lại số thuốc bị chiếm đoạt, tại phiên tòa bà Tuyết không có yêu cầu bị cáo H và Huỳnh Thúy D trả lại số tiền này và không có yêu cầu gì khác nên không xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2020.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Số tiền 4.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4 Core, màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng H.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 đôi dép, 01 nón bảo hiểm, là trang phục bị cáo H mặc khi trộm cắp tài sản.

+ 01 nón bảo hiểm, 01 quần jean, là trang phục Huỳnh Thúy Dmặc khi trộm cắp tài sản.

- Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh trắng, thu giữ của Huỳnh Thúy D, bắt được Huỳnh Thúy Dsẽ xử lý sau.

- Tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu trong thời gian hai tháng đối với xe máy biển số 01 xe máy hiệu Wave màu xanh, biển số 51N3-5713 (là phương tiện bị cáo H và Huỳnh Thúy D sử dụng để đi trộm cắp tài sản), nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại, không tìm được thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 21 ngày 06/11/2020, số 139 ngày 10/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền 07/9/2020).

3. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/01/2021), bị cáo, bà Tuyết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày được tống đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Quận 7;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Nguyễn Chí Hiếu